

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2019/HS-PT
Ngày: 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Quang Hải.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Lâm Đồng

Ông Nguyễn Hoàng Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 150/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Mộng X, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Mộng X, sinh năm: 1984, tại Hậu Giang.

Trú tại: Số 71 Đường B11, Khu dân cư 91B, phường S, quận K, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh G và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hồ Thị H, 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20-23/8/2013, bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách là 04 năm) về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mộng X là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư xây dựng thương mại dịch vụ A (gọi tắt là công ty A) địa chỉ: số 71, đường B11, khu

dân cư 91B, phường S, quận K, thành phố Cần Thơ, được thành lập năm 2017 với ngành nghề kinh doanh chính là tổ chức sự kiện, thiết kế, thi công trụ bảng quảng cáo. Khoảng cuối năm 2017, X biết thông tin khu đất tại nút giao IC3 thuộc dự án cầu Cần Thơ do Bộ Giao thông vận tải quản lý nên X liên hệ hỏi thủ tục để xin Bộ Giao thông vận tải giao khu đất này cho công ty A quản lý, khai thác, kinh doanh theo hình thức xã hội hóa, tuy nhiên do không đủ khả năng tài chính chứng minh năng lực đầu tư để được cấp phép giao dự án nên X không nộp hồ sơ.

Đến tháng 3/2018, X nghe thông tin một số doanh nghiệp đang liên hệ với Bộ Giao thông vận tải để xin làm dự án tại khu đất trên, nên vào khoảng giữa tháng 4/2018, X nảy sinh ý định và làm giả Văn bản của Bộ Giao thông vận tải, cụ thể: X tự soạn thảo Văn bản trên máy tính cá nhân với nội dung: “*Bộ GTVT chấp thuận chủ trương khai thác, kinh doanh dịch vụ tại bãi công trường cầu Hưng Lợi và khu đất vòng xoay nút giao IC3 thuộc dự án cầu Cần Thơ theo hình thức xã hội hóa để đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị như đề nghị của Công ty TNHH ĐTXD TM DV A tại Công văn số 04/CTPQ ngày 20/11/2017 ...*”, sau đó in ra, tự cho số “4521” đề ngày 24 tháng 4 năm 2018, ký giả chữ ký nháy “Ch” lên văn bản; X tiếp tục sử dụng Văn bản số 3452/BGTVT-KCHT ngày 04/4/2018 do Thứ trưởng Lê Đình Q ký (Văn bản chính thống do Bộ Giao thông vận tải ban hành cấp cho Công ty TNHH một thành viên dịch vụ thương mại sản xuất AD Thiên Tân do X thành lập năm 2013), cắt lấy phần hình dấu tròn của Bộ Giao thông vận tải có chữ ký của Thứ trưởng Lê Đình Q, ghép vào Văn bản “4521” do X soạn, sau đó dùng máy in photo màu đa năng photo màu ra thành Văn bản “4521”, có hình dấu tròn màu đỏ của Bộ GTVT và chữ ký của Thứ trưởng Lê Đình Q giống như thật. Khi làm giả xong Văn bản trên, X photo ra thành 10 bản, mang đến UBND phường S, quận K để chứng thực sao y.

Nguyễn Mộng X đã đưa những Văn bản “4521” sao y cho anh Lê Phước H, Lương Ngọc N; ngoài ra, thông qua sự giới thiệu của ông Đỗ Hoàng P (Chánh Thanh tra Sở Xây dựng TP. V) X cũng đã đưa Văn bản “4521” sao y cho anh Phan Minh B, Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thanh M (em ruột anh L) nhằm mục đích huy động vốn từ các anh L, M, Hoàng và B qua hình thức đầu tư vốn hoặc thuê lại mặt bằng tại khu đất này. Tuy nhiên, do thấy dự án của X chưa khả thi và thực tế X chưa được bàn giao mặt bằng nên những người nêu trên từ chối đầu tư. Riêng anh Phan Minh B, nghi ngờ tính pháp lý của Văn bản “4521” nên đã chuyển đến cơ quan, người có thẩm quyền xác minh (bút lục: 144 - 150; 152 - 157; 156 - 159; 160 - 165; 166 - 174).

Sau khi có kết quả xác minh và kiến nghị khởi tố từ UBND thành phố V, Cơ quan An ninh điều tra - Công an thành phố V đã tiến hành làm việc với Nguyễn Mộng X, X đã thừa nhận hành vi làm giả Văn bản của Bộ GTVT và tự nguyện giao nộp những tang vật sau:

- 01 bản chính Công văn số 4521/BGTVT-KCHT, ngày 26/4/2018 của Bộ giao thông vận tải, nội dung: “Bộ GTVT chấp thuận chuyển giao quản lý, khai

thác, kinh doanh, dịch vụ tại nút giao IC3 theo hình thức xã hội hóa cho Công ty A” có hình dấu tròn màu đỏ ghi Bộ Giao thông vận tải và chữ ký tên ghi tên Lê Đình Q - Thứ trưởng Bộ GTVT cùng 02 bản photo Công văn này (có xác nhận sao y bản chính của Ủy ban nhân dân phường S do ông Nguyễn Hoàng D - Phó chủ tịch ký xác nhận). Bút lục: 412 - 415;

- Bản sao các Văn bản số: 15072/BGTVT - KCHT ngày 12/11/2015, số: 13793/BGTVT-KCHT ngày 21/11/2016, số: 7808/BGTVT-KCHT ngày 17/7/2017 đều do Thứ trưởng Nguyễn Hồng C ký (bút lục: 416);

- Bản chính Văn bản số: 3452/BGTVT-KCHT ngày 04/4/2018 do Thứ trưởng Lê Đình Q ký (bút lục: 451- 452);

- 01 Laptop nhãn hiệu DELL Latitude 6430, đã qua sử dụng;

- 01 máy in phun màu nhãn hiệu Brother, model MFC-T800W, đã qua sử dụng;

Cơ quan An ninh điều tra - Công an thành phố V đã trưng cầu giám định đối với Văn bản số “4521” ngày 26/4/2018.

Tại Kết luận giám định số: 155/KLGD - PC54 ngày 27/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố V, kết luận: Hình dấu tròn có nội dung Bộ Giao thông vận tải và chữ ký mang tên Lê Đình Q trên Văn bản số 4521 ngày 26/4/2018 được làm giả bằng phương pháp in phun màu (bút lục: 68).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2019/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mộng X 09 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 01/4/2019, bị cáo Nguyễn Mộng X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Mộng X vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là không cao. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo của bị cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức pháp luật, nhưng bị cáo lại cố ý làm giả Văn bản số 4521/BGTVT-KCHT ngày 26/4/2018 của Bộ Giao thông Vận tải với nội dung là Bộ Giao thông Vận tải chấp thuận chuyển giao quản lý, khai thác, kinh doanh, dịch vụ tại nút giao thông IC3 theo hình thức xã hội hóa cho công ty của bị cáo. Sau đó, bị cáo đem văn bản này photo thành nhiều bản, đem công chứng, chứng thực rồi trực tiếp gặp nhiều người để mời gọi góp vốn đầu tư.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan Nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo không nặng, là cần thiết để bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Mộng X** phạm tội **“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mộng X 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Ninh Kiều;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Thái Quang Hải****CÁC THẨM PHÁN****THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Quang Hải